SAO Y; SỞ XÂY DỰNG; Thời gian ký: 2026-09-15T13:37:55+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

Số: 33061/SXD-PTĐT

V/v thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua đối với **1.785 căn hộ chung cư** tại công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC01 thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh **(đợt 4)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu
Địa chỉ: Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 154/2026/TB-PVT ngày 10/8/2026 *(Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số HS.18-260901-170010),* đính kèm hồ sơ liên quan của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu về đề nghị xác nhận điều kiện được bán nhà ở hình thành trong tương lai đối với 1.785 căn hộ chung cư hình thành trong tương lai tại Công trình nhà ở Chung cư cao tầng OCC01 thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh; Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

I. Thông tin về dự án *(theo Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2 tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC01 và Nhà ở chung cư cao tầng OCC02 thuộc dự án Khu đô thị Đường 3 tháng 2, tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu (nay thuộc phường Rạch Dừa và phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh)*

- Tên dự án: Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa chỉ: phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu.

- Địa chỉ trụ sở của Chủ đầu tư: Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Diện tích thực hiện dự án: 960.878,2 m^2, theo Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Quy mô nhà ở có tổng là **6.103** căn, cụ thể:

+ Nhà ở liên kế lô OL01 đến OL06 (171 căn);

+ Nhà ở biệt thự lô OBS01 đến OBS17, OBD01 đến OBD08 (636 căn);

+ Nhà ở chung cư có 3.996 căn hộ, gồm: **OCC01 (1.785 căn)** và OCC02 (2.211 căn);

+ Nhà ở xã hội có 1300 căn hộ gồm OXH01 (703 căn) và OXH02 (597 căn).

- Công trình công cộng, thương mại dịch vụ gồm lô DV01.1 đến lô DV01.10, lô DV02.1 đến lô DV02.4, lô DV03.1 đến lô DV03.3, lô DV04, lô YT, lô GD1, lô GD2, lô SC, lô SLT, lô VH01, lô VH02, lô TM.

* **Thời gian thực hiện dự án:** chia làm 2 giai đoạn, giai đoạn 1 (60 tháng) và giai đoạn 2 (36 tháng) theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 0383665666, chứng nhận lần đầu ngày 12/5/2025.

II. Pháp lý của dự án

Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu cung cấp hồ sơ đính kèm theo Văn bản số 154/2026/TB-PVT ngày 10/8/2026 gồm các văn bản *(bản chính hoặc bản sao được chứng thực đúng với bản chính)* như sau:

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của dự án

- Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án: 0383665666 do Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chứng nhận lần đầu ngày 12/5/2025.

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của dự án

- Quyết định số 7179/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị đường 3 tháng 2, Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Quyết định số 9122/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc đính chính nội dung Quyết định số 7179/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Công Văn số 3354/SXD-QLHT ngày 14/5/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật (không bao gồm trạm biến áp, tuyến đường dây) thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2 tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Giấy phép xây dựng số 30/GPXD ngày 15/5/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu được phép xây dựng hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật (không bao gồm trạm biến áp, tuyến đường dây) thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2 tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC01 và Nhà ở chung cư cao tầng OCC02 thuộc dự án Khu đô thị Đường 3 tháng 2, tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu (nay thuộc phường Rạch Dừa và phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Thông báo khởi công xây dựng số 153/2025/CV-PVT ngày 15/5/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu, hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Thông báo khởi công xây dựng số 67/2026/CV-PVT ngày 08/5/2026 của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu, hạng mục công trình: Nhà ở chung cư cao tầng OCC1 và Nhà ở chung cư cao tầng OCC2.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng số 01 NTHT-OCC ngày 15/7/2025 được ký giữa đại diện Chủ đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu), đại diện Tư vấn giám sát (Công ty TNHH Tư vấn Quản lý dự án Mặt Trời), đại diện Bên nhận thầu (Công ty TNHH Xây dựng dân dụng Phú Quốc) – Hoàn thành giai đoạn thi công hạ tầng kỹ thuật tuyến đường N2, N2C2, D7F, D7C.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng số 03 NTGĐ/MOCC1 ngày 25/7/2026 được ký giữa đại diện Chủ đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu), đại diện Tư vấn QLDA (Công ty TNHH Tư vấn Quản lý dự án Mặt Trời), đại diện Tư vấn giám sát (Công ty Cổ phần Texo Tư vấn và Đầu tư), đại diện Bên nhận thầu (Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng Phú Quốc) – Hoàn thành giai đoạn thi công hạng mục Kết cấu móng chung cư OCC1.

3. Thông tin pháp lý về đất đai của dự án

- Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng 597.475,7m² đất tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giao đất, cho thuê đất cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu với diện tích 597.475,7m² tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giao đất cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu với diện tích 296.993,9m² tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giao đất cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu với diện tích 47.436m^2 tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AA 00619973 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 12/5/2025, người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu.

4. Thông tin về tình trạng thế chấp và bảo lãnh của ngân hàng thương mại

- Thỏa thuận cấp bảo lãnh theo hạng mức số 02/2025/BL/VCB-PVT ngày 12/5/2025 được ký giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình và Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu;

- Văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh đối với dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2 tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu – Giai đoạn 1 (nay là phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh) ngày 09/10/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình gửi cho công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu;

- Ngày 03/9/2026, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu cung cấp bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AA 00619973 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu cấp ngày 12/5/2025 cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu để thực hiện đối chiếu bản sao của hồ sơ, trong đó không có thông tin thế chấp tại tổ chức tín dụng.

5. Thông tin về các nội dung khác có liên quan

- Tại Công văn số 4359/UBND-KTHT&ĐT ngày 28/8/2026, Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa có ý kiến như sau: *"Từ thời điểm thành lập đến nay, Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa không tiếp nhận và không có thông tin về đơn thư khiếu nại, tranh chấp, kê biên để bảo đảm thi hành án đối với dự án Khu đô thị Đường 3 tháng 2 do Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu làm chủ đầu tư. Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường Rạch Dừa không nhận được thông tin về việc Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu có trong thời gian bị cấm hoạt động bất động sản, bị tạm ngừng, bị đình chỉ hoạt động theo bản án, quyết định của Tòa án, quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền";*

- Tại Công văn số 5124/UBND-KTHTĐT ngày 25/8/2026, Ủy ban nhân dân phường Phước Thắng có ý kiến như sau: *"Qua rà soát đơn thư do Ủy ban nhân dân phường Phước Thắng tiếp nhận cho thấy không có thông tin về đơn đề nghị hòa giải, giải quyết tranh chấp hoặc quyết định kê biên để đảm bảo thi hành án liên quan thửa đất trên".*

III. Thông tin về nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

Tại Văn bản số 154/2026/TB-PVT ngày 10/8/2026, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu đề nghị xác nhận đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

nhà ở hình thành trong tương lai **1.785 căn hộ chung cư** thuộc công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC01 tại dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh *(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*.

IV. Điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng để được bán, cho thuê mua

Căn cứ hồ sơ đề nghị của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu, tiến độ xây dựng công trình và quy định pháp luật về kinh doanh bất động sản, Sở Xây dựng thông báo **1.785 căn hộ chung cư** tại công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC02 thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2, phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu làm Chủ đầu tư đủ điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 *(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*.

V. Trách nhiệm, yêu cầu đối với Chủ đầu tư dự án

1. Chịu trách nhiệm về các thông tin liên quan dự án, Chủ đầu tư, nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đầy đủ, chính xác, trung thực theo hồ sơ pháp lý đính kèm và nội dung đã cam kết của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu tại Văn bản số 154/2026/TB-PVT ngày 10/8/2026.

2. Chịu trách nhiệm về đảm bảo nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng đủ điều kiện để bán, cho thuê mua theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

3. Ký Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tuân thủ quy định và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản. Hợp đồng mua bán nhà thực hiện theo quy định tại Điều 44, 45, 46 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và theo Hợp đồng mẫu được quy định tại Điều 12 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ và quy định khác có liên quan.

4. Chỉ được thu tiền đặt cọc không quá 5% giá bán, cho thuê mua nhà ở từ bên đặt cọc để mua, thuê mua khi nhà ở đã có đủ các điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023. Sử dụng tiền đã thu từ bên mua, thuê mua để đầu tư xây dựng dự án đúng mục đích sử dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết; tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

5. Việc thanh toán trong mua bán nhà ở hình thành trong tương lai được thực hiện nhiều lần, lần đầu không quá 30% giá trị hợp đồng bao gồm cả tiền đặt cọc, những lần tiếp theo phải phù hợp với tiến độ xây dựng nhưng tổng số không quá 70% giá trị hợp đồng khi chưa bàn giao nhà ở cho bên mua, đảm bảo theo quy định tại Điều 25 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; phải sử dụng tiền ứng trước của khách hàng theo đúng mục đích đã cam kết. Nếu bên mua chưa được cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì chủ đầu tư không được thu quá 95% giá trị hợp đồng; giá trị còn lại của hợp đồng được thanh toán khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai cho bên mua.

6. Liên hệ Sở Xây dựng để cấp mã định danh từng căn hộ thuộc dự án Khu đô thị Đường 3 tháng 2, tại Phường 10, Phường 11, thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

VI. Đề nghị của Sở Xây dựng

1. Trước khi đưa bất động sản, dự án bất động sản vào kinh doanh, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu phải công khai đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin dự án theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Điều 4 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. Thực hiện chế độ báo cáo thông tin, dữ liệu về bất động sản trước khi đưa vào kinh doanh và thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 4 Điều 15 và khoản 1, 2, 3 Điều 17 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ, gửi Sở Xây dựng để cập nhật, tổng hợp, theo dõi và quản lý theo thẩm quyền. Đồng thời cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu để thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

2. Trường hợp sau khi Sở Xây dựng có văn bản thông báo về nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đủ điều kiện được bán, cho thuê mua nhưng Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu không bán, cho thuê mua mà thực hiện thế chấp nhà ở này hoặc đăng ký biện pháp bảo đảm khác *(như thế chấp quyền sử dụng đất, thế chấp tài sản gắn liền với đất hoặc hình thức thế chấp/đăng ký biện pháp bảo đảm khác)* thì việc bán, cho thuê mua nhà ở này sau khi thế chấp/đăng ký biện pháp bảo đảm khác chỉ được thực hiện khi có đủ điều kiện và có Văn bản thông báo của Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023.

3. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu có trách nhiệm gửi bản sao văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình cho bên mua, bên thuê mua khi ký kết hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai. Trường hợp bên mua, thuê mua nhà ở từ chối việc bảo lãnh cho nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với mình thì phải được thỏa thuận bằng văn bản tại thời điểm ký kết hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai.

Công ty có trách nhiệm gửi hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai cho bên bảo lãnh để đề nghị bên bảo lãnh phát hành thư bảo lãnh về việc bên bảo lãnh sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho Công ty đối với bên mua, thuê mua nhà ở khi Công ty không bàn giao nhà ở theo cam kết trong hợp đồng cho bên mua, thuê mua theo quy định tại Điều 26 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và quy định pháp luật về bảo lãnh ngân hàng.

4. Trường hợp sau khi có văn bản thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua mà chủ đầu tư có nhu cầu bán nhà ở cho tổ chức, cá nhân nước ngoài thì phải có văn bản gửi Sở Xây dựng đề nghị điều chỉnh hoặc bổ sung nội dung này trong văn bản thông báo. Sau khi được Sở Xây dựng chấp

thuận mới đủ điều kiện bán hoặc cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đối với đối tượng là tổ chức, cá nhân nước ngoài.

5. Triển khai thực hiện dự án theo mục tiêu đầu tư, nội dung dự án, tiến độ và các nội dung khác được quy định tại các văn bản pháp lý của dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Thực hiện đầy đủ yêu cầu đối với dự án bất động sản và trách nhiệm của chủ đầu tư dự án bất động sản, trách nhiệm của bên bán, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại Điều 11, 17, 19 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, theo pháp luật về nhà ở, đất đai, đầu tư, quy hoạch, xây dựng và các quy định pháp luật khác kèm quy định hướng dẫn thực hiện có liên quan.

Sở Xây dựng thông báo đến Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu biết và tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND phường Rạch Dừa;
- UBND phường Phước Thắng;
- Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh TP.HCM;
- Ngân hàng Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình *(để biết);*
- Ban Giám đốc Sở: GĐ, PGĐ Khiết *(để báo cáo);*
- Phòng Kiểm tra chuyên ngành *(để kiểm tra);*
- Tổ CNTT - VPS *(đăng Website);* (05)
- Lưu: VT, PTĐTC Dũng.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ XÂY DỰNG

Huỳnh Thanh Khiết

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Danh sách 1.785 căn hộ tại công trình Nhà ở chung cư cao tầng OCC01 thuộc dự án Khu đô thị đường 3 tháng 2 phường Rạch Dừa, phường Phước Thắng do Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển đô thị Vũng Tàu làm Chủ đầu tư đủ điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh (đợt 4)

(Đính kèm Công văn số 33061/SXD-PTĐT ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Sở Xây dựng)

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1	A.03.11	E90301
2	A.03.12	E90302
3	A.03.13	E90303
4	A.03.14	E90303A
5	A.03.15	E90305
6	A.03.01	E90307
7	A.03.02	E90308
8	A.03.03	E90309
9	A.03.04	E90310
10	A.03.05	E90311
11	A.03.06	E90312
12	A.03.07	E90312A
13	A.03.08	E90312B
14	A.03.09	E90315
15	A.03.10	E90316
16	A.03A.11	E903A01
17	A.03A.12	E903A02
18	A.03A.13	E903A03
19	A.03A.14	E903A03A
20	A.03A.15	E903A05
21	A.03A.16	E903A06
22	A.03A.01	E903A07
23	A.03A.02	E903A08
24	A.03A.03	E903A09
25	A.03A.04	E903A10
26	A.03A.05	E903A11
27	A.03A.06	E903A12
28	A.03A.07	E903A12A
29	A.03A.08	E903A12B
30	A.03A.09	E903A15
31	A.03A.10	E903A16
32	A.05.11	E90501
33	A.05.12	E90502
34	A.05.13	E90503
35	A.05.14	E90503A
36	A.05.15	E90505
37	A.05.16	E90506

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
38	A.05.01	E90507
39	A.05.02	E90508
40	A.05.03	E90509
41	A.05.04	E90510
42	A.05.05	E90511
43	A.05.06	E90512
44	A.05.07	E90512A
45	A.05.08	E90512B
46	A.05.09	E90515
47	A.05.10	E90516
48	A.06.11	E90601
49	A.06.12	E90602
50	A.06.13	E90603
51	A.06.14	E90603A
52	A.06.15	E90605
53	A.06.16	E90606
54	A.06.01	E90607
55	A.06.02	E90608
56	A.06.03	E90609
57	A.06.04	E90610
58	A.06.05	E90611
59	A.06.06	E90612
60	A.06.07	E90612A
61	A.06.08	E90612B
62	A.06.09	E90615
63	A.06.10	E90616
64	A.07.11	E90701
65	A.07.12	E90702
66	A.07.13	E90703
67	A.07.14	E90703A
68	A.07.15	E90705
69	A.07.16	E90706
70	A.07.01	E90707
71	A.07.02	E90708
72	A.07.03	E90709
73	A.07.04	E90710
74	A.07.05	E90711
75	A.07.06	E90712
76	A.07.07	E90712A
77	A.07.08	E90712B
78	A.07.09	E90715
79	A.07.10	E90716
80	A.08.11	E90801
81	A.08.12	E90802
82	A.08.13	E90803
83	A.08.14	E90803A
84	A.08.15	E90805
85	A.08.16	E90806
86	A.08.01	E90807

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
87	A.08.02	E90808
88	A.08.03	E90809
89	A.08.04	E90810
90	A.08.05	E90811
91	A.08.06	E90812
92	A.08.07	E90812A
93	A.08.08	E90812B
94	A.08.09	E90815
95	A.08.10	E90816
96	A.09.11	E90901
97	A.09.12	E90902
98	A.09.13	E90903
99	A.09.14	E90903A
100	A.09.15	E90905
101	A.09.16	E90906
102	A.09.01	E90907
103	A.09.02	E90908
104	A.09.03	E90909
105	A.09.04	E90910
106	A.09.05	E90911
107	A.09.06	E90912
108	A.09.07	E90912A
109	A.09.08	E90912B
110	A.09.09	E90915
111	A.09.10	E90916
112	A.10.11	E91001
113	A.10.12	E91002
114	A.10.13	E91003
115	A.10.14	E91003A
116	A.10.15	E91005
117	A.10.16	E91006
118	A.10.01	E91007
119	A.10.02	E91008
120	A.10.03	E91009
121	A.10.04	E91010
122	A.10.05	E91011
123	A.10.06	E91012
124	A.10.07	E91012A
125	A.10.08	E91012B
126	A.10.09	E91015
127	A.10.10	E91016
128	A.11.11	E91101
129	A.11.12	E91102
130	A.11.13	E91103
131	A.11.14	E91103A
132	A.11.15	E91105
133	A.11.16	E91106
134	A.11.01	E91107
135	A.11.02	E91108

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
136	A.11.03	E91109
137	A.11.04	E91110
138	A.11.05	E91111
139	A.11.06	E91112
140	A.11.07	E91112A
141	A.11.08	E91112B
142	A.11.09	E91115
143	A.11.10	E91116
144	A.12.11	E91201
145	A.12.12	E91202
146	A.12.13	E91203
147	A.12.14	E91203A
148	A.12.15	E91205
149	A.12.16	E91206
150	A.12.01	E91207
151	A.12.02	E91208
152	A.12.03	E91209
153	A.12.04	E91210
154	A.12.05	E91211
155	A.12.06	E91212
156	A.12.07	E91212A
157	A.12.08	E91212B
158	A.12.09	E91215
159	A.12.10	E91216
160	A.12A.11	E912A01
161	A.12A.12	E912A02
162	A.12A.13	E912A03
163	A.12A.14	E912A03A
164	A.12A.15	E912A05
165	A.12A.16	E912A06
166	A.12A.01	E912A07
167	A.12A.02	E912A08
168	A.12A.03	E912A09
169	A.12A.04	E912A10
170	A.12A.05	E912A11
171	A.12A.06	E912A12
172	A.12A.07	E912A12A
173	A.12A.08	E912A12B
174	A.12A.09	E912A15
175	A.12A.10	E912A16
176	A.12B.11	E912B01
177	A.12B.12	E912B02
178	A.12B.13	E912B03
179	A.12B.14	E912B03A
180	A.12B.15	E912B05
181	A.12B.16	E912B06
182	A.12B.01	E912B07
183	A.12B.02	E912B08
184	A.12B.03	E912B09

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
185	A.12B.04	E912B10
186	A.12B.05	E912B11
187	A.12B.06	E912B12
188	A.12B.07	E912B12A
189	A.12B.08	E912B12B
190	A.12B.09	E912B15
191	A.12B.10	E912B16
192	A.15.11	E91501
193	A.15.12	E91502
194	A.15.13	E91503
195	A.15.14	E91503A
196	A.15.15	E91505
197	A.15.16	E91506
198	A.15.01	E91507
199	A.15.02	E91508
200	A.15.03	E91509
201	A.15.04	E91510
202	A.15.05	E91511
203	A.15.06	E91512
204	A.15.07	E91512A
205	A.15.08	E91512B
206	A.15.09	E91515
207	A.15.10	E91516
208	A.16.11	E91601
209	A.16.12	E91602
210	A.16.13	E91603
211	A.16.14	E91603A
212	A.16.15	E91605
213	A.16.16	E91606
214	A.16.01	E91607
215	A.16.02	E91608
216	A.16.03	E91609
217	A.16.04	E91610
218	A.16.05	E91611
219	A.16.06	E91612
220	A.16.07	E91612A
221	A.16.08	E91612B
222	A.16.09	E91615
223	A.16.10	E91616
224	A.17.11	E91701
225	A.17.12	E91702
226	A.17.13	E91703
227	A.17.14	E91703A
228	A.17.15	E91705
229	A.17.16	E91706
230	A.17.01	E91707
231	A.17.02	E91708
232	A.17.03	E91709
233	A.17.04	E91710

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
234	A.17.05	E91711
235	A.17.06	E91712
236	A.17.07	E91712A
237	A.17.08	E91712B
238	A.17.09	E91715
239	A.17.10	E91716
240	A.18.11	E91801
241	A.18.12	E91802
242	A.18.13	E91803
243	A.18.14	E91803A
244	A.18.15	E91805
245	A.18.16	E91806
246	A.18.01	E91807
247	A.18.02	E91808
248	A.18.03	E91809
249	A.18.04	E91810
250	A.18.05	E91811
251	A.18.06	E91812
252	A.18.07	E91812A
253	A.18.08	E91812B
254	A.18.09	E91815
255	A.18.10	E91816
256	A.19.11	E91901
257	A.19.12	E91902
258	A.19.13	E91903
259	A.19.14	E91903A
260	A.19.15	E91905
261	A.19.16	E91906
262	A.19.01	E91907
263	A.19.02	E91908
264	A.19.03	E91909
265	A.19.04	E91910
266	A.19.05	E91911
267	A.19.06	E91912
268	A.19.07	E91912A
269	A.19.08	E91912B
270	A.19.09	E91915
271	A.19.10	E91916
272	A.20.07	E92001
273	A.20.08	E92002
274	A.20.09	E92003
275	A.20.10	E92003A
276	A.20.01	E92011
277	A.20.02	E92012
278	A.20.03	E92012A
279	A.20.04	E92012B
280	A.20.05	E92015
281	A.20.06	E92016
282	A.21.11	E92101

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
283	A.21.12	E92102
284	A.21.13	E92103
285	A.21.14	E92103A
286	A.21.15	E92105
287	A.21.16	E92106
288	A.21.01	E92107
289	A.21.02	E92108
290	A.21.03	E92109
291	A.21.04	E92110
292	A.21.05	E92111
293	A.21.06	E92112
294	A.21.07	E92112A
295	A.21.08	E92112B
296	A.21.09	E92115
297	A.21.10	E92116
298	A.22.11	E92201
299	A.22.12	E92202
300	A.22.13	E92203
301	A.22.14	E92203A
302	A.22.15	E92205
303	A.22.16	E92206
304	A.22.01	E92207
305	A.22.02	E92208
306	A.22.03	E92209
307	A.22.04	E92210
308	A.22.05	E92211
309	A.22.06	E92212
310	A.22.07	E92212A
311	A.22.08	E92212B
312	A.22.09	E92215
313	A.22.10	E92216
314	A.23.11	E92301
315	A.23.12	E92302
316	A.23.13	E92303
317	A.23.14	E92303A
318	A.23.15	E92305
319	A.23.16	E92306
320	A.23.01	E92307
321	A.23.02	E92308
322	A.23.03	E92309
323	A.23.04	E92310
324	A.23.05	E92311
325	A.23.06	E92312
326	A.23.07	E92312A
327	A.23.08	E92312B
328	A.23.09	E92315
329	A.23.10	E92316
330	A.24.11	E92401
331	A.24.12	E92402

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
332	A.24.13	E92403
333	A.24.14	E92403A
334	A.24.15	E92405
335	A.24.16	E92406
336	A.24.01	E92407
337	A.24.02	E92408
338	A.24.03	E92409
339	A.24.04	E92410
340	A.24.05	E92411
341	A.24.06	E92412
342	A.24.07	E92412A
343	A.24.08	E92412B
344	A.24.09	E92415
345	A.24.10	E92416
346	A.25.11	E92501
347	A.25.12	E92502
348	A.25.13	E92503
349	A.25.14	E92503A
350	A.25.15	E92505
351	A.25.16	E92506
352	A.25.01	E92507
353	A.25.02	E92508
354	A.25.03	E92509
355	A.25.04	E92510
356	A.25.05	E92511
357	A.25.06	E92512
358	A.25.07	E92512A
359	A.25.08	E92512B
360	A.25.09	E92515
361	A.25.10	E92516
362	A.26.11	E92601
363	A.26.12	E92602
364	A.26.13	E92603
365	A.26.14	E92603A
366	A.26.15	E92605
367	A.26.16	E92606
368	A.26.01	E92607
369	A.26.02	E92608
370	A.26.03	E92609
371	A.26.04	E92610
372	A.26.05	E92611
373	A.26.06	E92612
374	A.26.07	E92612A
375	A.26.08	E92612B
376	A.26.09	E92615
377	A.26.10	E92616
378	A.27.11	E92701
379	A.27.12	E92702
380	A.27.13	E92703

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
381	A.27.14	E92703A
382	A.27.15	E92705
383	A.27.16	E92706
384	A.27.01	E92707
385	A.27.02	E92708
386	A.27.03	E92709
387	A.27.04	E92710
388	A.27.05	E92711
389	A.27.06	E92712
390	A.27.07	E92712A
391	A.27.08	E92712B
392	A.27.09	E92715
393	A.27.10	E92716
394	A.28.11	E92801
395	A.28.12	E92802
396	A.28.13	E92803
397	A.28.14	E92803A
398	A.28.15	E92805
399	A.28.16	E92806
400	A.28.01	E92807
401	A.28.02	E92808
402	A.28.03	E92809
403	A.28.04	E92810
404	A.28.05	E92811
405	A.28.06	E92812
406	A.28.07	E92812A
407	A.28.08	E92812B
408	A.28.09	E92815
409	A.28.10	E92816
410	A.29.11	E92901
411	A.29.12	E92902
412	A.29.13	E92903
413	A.29.14	E92903A
414	A.29.15	E92905
415	A.29.16	E92906
416	A.29.01	E92907
417	A.29.02	E92908
418	A.29.03	E92909
419	A.29.04	E92910
420	A.29.05	E92911
421	A.29.06	E92912
422	A.29.07	E92912A
423	A.29.08	E92912B
424	A.29.09	E92915
425	A.29.10	E92916
426	A.30.11	E93001
427	A.30.12	E93002
428	A.30.13	E93003
429	A.30.14	E93003A

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
430	A.30.15	E93005
431	A.30.16	E93006
432	A.30.01	E93007
433	A.30.02	E93008
434	A.30.03	E93009
435	A.30.04	E93010
436	A.30.05	E93011
437	A.30.06	E93012
438	A.30.07	E93012A
439	A.30.08	E93012B
440	A.30.09	E93015
441	A.30.10	E93016
442	A.31.11	E93101
443	A.31.12	E93102
444	A.31.13	E93103
445	A.31.14	E93103A
446	A.31.15	E93105
447	A.31.16	E93106
448	A.31.01	E93107
449	A.31.02	E93108
450	A.31.03	E93109
451	A.31.04	E93110
452	A.31.05	E93111
453	A.31.06	E93112
454	A.31.07	E93112A
455	A.31.08	E93112B
456	A.31.09	E93115
457	A.31.10	E93116
458	A.32.11	E93201
459	A.32.12	E93202
460	A.32.13	E93203
461	A.32.14	E93203A
462	A.32.15	E93205
463	A.32.16	E93206
464	A.32.01	E93207
465	A.32.02	E93208
466	A.32.03	E93209
467	A.32.04	E93210
468	A.32.05	E93211
469	A.32.06	E93212
470	A.32.07	E93212A
471	A.32.08	E93212B
472	A.32.09	E93215
473	A.32.10	E93216
474	A.33.11	E93301
475	A.33.12	E93302
476	A.33.13	E93303
477	A.33.14	E93303A
478	A.33.15	E93305

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
479	A.33.16	E93306
480	A.33.01	E93307
481	A.33.02	E93308
482	A.33.03	E93309
483	A.33.04	E93310
484	A.33.05	E93311
485	A.33.06	E93312
486	A.33.07	E93312A
487	A.33.08	E93312B
488	A.33.09	E93315
489	A.33.10	E93316
490	A.34.11	E93401
491	A.34.12	E93402
492	A.34.13	E93403
493	A.34.14	E93403A
494	A.34.15	E93405
495	A.34.16	E93406
496	A.34.01	E93407
497	A.34.02	E93408
498	A.34.03	E93409
499	A.34.04	E93410
500	A.34.05	E93411
501	A.34.06	E93412
502	A.34.07	E93412A
503	A.34.08	E93412B
504	A.34.09	E93415
505	A.34.10	E93416
506	A.35.11	E93501
507	A.35.12	E93502
508	A.35.13	E93503
509	A.35.14	E93503A
510	A.35.15	E93505
511	A.35.16	E93506
512	A.35.01	E93507
513	A.35.02	E93508
514	A.35.03	E93509
515	A.35.04	E93510
516	A.35.05	E93511
517	A.35.06	E93512
518	A.35.07	E93512A
519	A.35.08	E93512B
520	A.35.09	E93515
521	A.35.10	E93516
522	A.36.11	E93601
523	A.36.12	E93602
524	A.36.13	E93603
525	A.36.14	E93603A
526	A.36.15	E93605
527	A.36.16	E93606

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
528	A.36.01	E93607
529	A.36.02	E93608
530	A.36.03	E93609
531	A.36.04	E93610
532	A.36.05	E93611
533	A.36.06	E93612
534	A.36.07	E93612A
535	A.36.08	E93612B
536	A.36.09	E93615
537	A.36.10	E93616
538	B.03.01	E80301
539	B.03.02	E80302
540	B.03.03	E70309
541	B.03.04	E80303
542	B.03.05	E80303A
543	B.03.06	E80305
544	B.03.07	E80306
545	B.03.08	E80307
546	B.03.09	E80308
547	B.03.10	E80309
548	B.03.11	E80310
549	B.03A.01	E803A01
550	B.03A.02	E803A02
551	B.03A.03	E703A09
552	B.03A.04	E803A03
553	B.03A.05	E803A03A
554	B.03A.06	E803A05
555	B.03A.07	E803A06
556	B.03A.08	E803A07
557	B.03A.09	E803A08
558	B.03A.10	E803A09
559	B.03A.11	E803A10
560	B.05.01	E80501
561	B.05.02	E80502
562	B.05.03	E70509
563	B.05.04	E80503
564	B.05.05	E80503A
565	B.05.06	E80505
566	B.05.07	E80506
567	B.05.08	E80507
568	B.05.09	E80508
569	B.05.10	E80509
570	B.05.11	E80510
571	B.06.01	E80601
572	B.06.02	E80602
573	B.06.03	E70609
574	B.06.04	E80603
575	B.06.05	E80603A
576	B.06.06	E80605

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
577	B.06.07	E80606
578	B.06.08	E80607
579	B.06.09	E80608
580	B.06.10	E80609
581	B.06.11	E80610
582	B.07.01	E80701
583	B.07.02	E80702
584	B.07.03	E70709
585	B.07.04	E80703
586	B.07.05	E80703A
587	B.07.06	E80705
588	B.07.07	E80706
589	B.07.08	E80707
590	B.07.09	E80708
591	B.07.10	E80709
592	B.07.11	E80710
593	B.08.01	E80801
594	B.08.02	E80802
595	B.08.03	E70809
596	B.08.04	E80803
597	B.08.05	E80803A
598	B.08.06	E80805
599	B.08.07	E80806
600	B.08.08	E80807
601	B.08.09	E80808
602	B.08.10	E80809
603	B.08.11	E80810
604	B.09.01	E80901
605	B.09.02	E80902
606	B.09.03	E70909
607	B.09.04	E80903
608	B.09.05	E80903A
609	B.09.06	E80905
610	B.09.07	E80906
611	B.09.08	E80907
612	B.09.09	E80908
613	B.09.10	E80909
614	B.09.11	E80910
615	B.10.01	E81001
616	B.10.02	E81002
617	B.10.03	E71009
618	B.10.04	E81003
619	B.10.05	E81003A
620	B.10.06	E81005
621	B.10.07	E81006
622	B.10.08	E81007
623	B.10.09	E81008
624	B.10.10	E81009
625	B.10.11	E81010

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
626	B.11.01	E81101
627	B.11.02	E81102
628	B.11.03	E71109
629	B.11.04	E81103
630	B.11.05	E81103A
631	B.11.06	E81105
632	B.11.07	E81106
633	B.11.08	E81107
634	B.11.09	E81108
635	B.11.10	E81109
636	B.11.11	E81110
637	B.12.01	E81201
638	B.12.02	E81202
639	B.12.03	E71209
640	B.12.04	E81203
641	B.12.05	E81203A
642	B.12.06	E81205
643	B.12.07	E81206
644	B.12.08	E81207
645	B.12.09	E81208
646	B.12.10	E81209
647	B.12.11	E81210
648	B.12A.01	E812A01
649	B.12A.02	E812A02
650	B.12A.03	E712A09
651	B.12A.04	E812A03
652	B.12A.05	E812A03A
653	B.12A.06	E812A05
654	B.12A.07	E812A06
655	B.12A.08	E812A07
656	B.12A.09	E812A08
657	B.12A.10	E812A09
658	B.12A.11	E812A10
659	B.12B.01	E812B01
660	B.12B.02	E812B02
661	B.12B.03	E712B09
662	B.12B.04	E812B03
663	B.12B.05	E812B03A
664	B.12B.06	E812B05
665	B.12B.07	E812B06
666	B.12B.08	E812B07
667	B.12B.09	E812B08
668	B.12B.10	E812B09
669	B.12B.11	E812B10
670	B.15.01	E81501
671	B.15.02	E81502
672	B.15.03	E71509
673	B.15.04	E81503
674	B.15.05	E81503A

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
675	B.15.06	E81505
676	B.15.07	E81506
677	B.15.08	E81507
678	B.15.09	E81508
679	B.15.10	E81509
680	B.15.11	E81510
681	B.16.01	E81601
682	B.16.02	E81602
683	B.16.03	E71609
684	B.16.04	E81603
685	B.16.05	E81603A
686	B.16.06	E81605
687	B.16.07	E81606
688	B.16.08	E81607
689	B.16.09	E81608
690	B.16.10	E81609
691	B.16.11	E81610
692	B.17.01	E81701
693	B.17.02	E81702
694	B.17.03	E71709
695	B.17.04	E81703
696	B.17.05	E81703A
697	B.17.06	E81705
698	B.17.07	E81706
699	B.17.08	E81707
700	B.17.09	E81708
701	B.17.10	E81709
702	B.17.11	E81710
703	B.18.01	E81801
704	B.18.02	E81802
705	B.18.03	E71809
706	B.18.04	E81803
707	B.18.05	E81803A
708	B.18.06	E81805
709	B.18.07	E81806
710	B.18.08	E81807
711	B.18.09	E81808
712	B.18.10	E81809
713	B.18.11	E81810
714	B.19.01	E81901
715	B.19.02	E81902
716	B.19.03	E71909
717	B.19.04	E81903
718	B.19.05	E81903A
719	B.19.06	E81905
720	B.19.07	E81906
721	B.19.08	E81907
722	B.19.09	E81908
723	B.19.10	E81909

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
724	B.19.11	E81910
725	B.20.01	E82002
726	B.20.02	E72009
727	B.20.03	E82003
728	B.20.04	E82003A
729	B.20.05	E82005
730	B.20.06	E82006
731	B.20.07	E82007
732	B.20.08	E82008
733	B.21.01	E82101
734	B.21.02	E82102
735	B.21.03	E72109
736	B.21.04	E82103
737	B.21.05	E82103A
738	B.21.06	E82105
739	B.21.07	E82106
740	B.21.08	E82107
741	B.21.09	E82108
742	B.21.10	E82109
743	B.21.11	E82110
744	B.22.01	E82201
745	B.22.02	E82202
746	B.22.03	E72209
747	B.22.04	E82203
748	B.22.05	E82203A
749	B.22.06	E82205
750	B.22.07	E82206
751	B.22.08	E82207
752	B.22.09	E82208
753	B.22.10	E82209
754	B.22.11	E82210
755	B.23.01	E82301
756	B.23.02	E82302
757	B.23.03	E72309
758	B.23.04	E82303
759	B.23.05	E82303A
760	B.23.06	E82305
761	B.23.07	E82306
762	B.23.08	E82307
763	B.23.09	E82308
764	B.23.10	E82309
765	B.23.11	E82310
766	B.24.01	E82401
767	B.24.02	E82402
768	B.24.03	E72409
769	B.24.04	E82403
770	B.24.05	E82403A
771	B.24.06	E82405
772	B.24.07	E82406

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
773	B.24.08	E82407
774	B.24.09	E82408
775	B.24.10	E82409
776	B.24.11	E82410
777	B.25.01	E82501
778	B.25.02	E82502
779	B.25.03	E72509
780	B.25.04	E82503
781	B.25.05	E82503A
782	B.25.06	E82505
783	B.25.07	E82506
784	B.25.08	E82507
785	B.25.09	E82508
786	B.25.10	E82509
787	B.25.11	E82510
788	B.26.01	E82601
789	B.26.02	E82602
790	B.26.03	E72609
791	B.26.04	E82603
792	B.26.05	E82603A
793	B.26.06	E82605
794	B.26.07	E82606
795	B.26.08	E82607
796	B.26.09	E82608
797	B.26.10	E82609
798	B.26.11	E82610
799	B.27.01	E82701
800	B.27.02	E82702
801	B.27.03	E72709
802	B.27.04	E82703
803	B.27.05	E82703A
804	B.27.06	E82705
805	B.27.07	E82706
806	B.27.08	E82707
807	B.27.09	E82708
808	B.27.10	E82709
809	B.27.11	E82710
810	B.28.01	E82801
811	B.28.02	E82802
812	B.28.03	E72809
813	B.28.04	E82803
814	B.28.05	E82803A
815	B.28.06	E82805
816	B.28.07	E82806
817	B.28.08	E82807
818	B.28.09	E82808
819	B.28.10	E82809
820	B.28.11	E82810
821	B.29.01	E82901

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
822	B.29.02	E82902
823	B.29.03	E72909
824	B.29.04	E82903
825	B.29.05	E82903A
826	B.29.06	E82905
827	B.29.07	E82906
828	B.29.08	E82907
829	B.29.09	E82908
830	B.29.10	E82909
831	B.29.11	E82910
832	B.30.01	E83001
833	B.30.02	E83002
834	B.30.03	E73009
835	B.30.04	E83003
836	B.30.05	E83003A
837	B.30.06	E83005
838	B.30.07	E83006
839	B.30.08	E83007
840	B.30.09	E83008
841	B.30.10	E83009
842	B.30.11	E83010
843	B.31.01	E83101
844	B.31.02	E83102
845	B.31.03	E73109
846	B.31.04	E83103
847	B.31.05	E83103A
848	B.31.06	E83105
849	B.31.07	E83106
850	B.31.08	E83107
851	B.31.09	E83108
852	B.31.10	E83109
853	B.31.11	E83110
854	B.32.01	E83201
855	B.32.02	E83202
856	B.32.03	E73209
857	B.32.04	E83203
858	B.32.05	E83203A
859	B.32.06	E83205
860	B.32.07	E83206
861	B.32.08	E83207
862	B.32.09	E83208
863	B.32.10	E83209
864	B.32.11	E83210
865	B.33.01	E83301
866	B.33.02	E83302
867	B.33.03	E73309
868	B.33.04	E83303
869	B.33.05	E83303A
870	B.33.06	E83305

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
871	B.33.07	E83306
872	B.33.08	E83307
873	B.33.09	E83308
874	B.33.10	E83309
875	B.33.11	E83310
876	B.34.01	E83401
877	B.34.02	E83402
878	B.34.03	E73409
879	B.34.04	E83403
880	B.34.05	E83403A
881	B.34.06	E83405
882	B.34.07	E83406
883	B.34.08	E83407
884	B.34.09	E83408
885	B.34.10	E83409
886	B.34.11	E83410
887	B.35.01	E83501
888	B.35.02	E83502
889	B.35.03	E73509
890	B.35.04	E83503
891	B.35.05	E83503A
892	B.35.06	E83505
893	B.35.07	E83506
894	B.35.08	E83507
895	B.35.09	E83508
896	B.35.10	E83509
897	B.35.11	E83510
898	B.36.01	E83601
899	B.36.02	E83602
900	B.36.03	E73609
901	B.36.04	E83603
902	B.36.05	E83603A
903	B.36.06	E83605
904	B.36.07	E83606
905	B.36.08	E83607
906	B.36.09	E83608
907	B.36.10	E83609
908	B.36.11	E83610
909	B.37.01	E83701
910	B.37.02	E83702
911	B.37.03	E73706
912	B.37.04	E83703
913	B.37.05	E83703A
914	B.37.06	E83705
915	B.37.07	E83706
916	B.37.08	E83707
917	B.37.09	E83708
918	B.37.10	E83709
919	B.37.11	E83710

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
920	B.38.01	E83801
921	B.38.02	E83802
922	B.38.03	E73806
923	B.38.04	E83803
924	B.38.05	E83803A
925	B.38.06	E83805
926	B.38.07	E83806
927	B.38.08	E83807
928	B.38.09	E83808
929	B.38.10	E83809
930	B.38.11	E83810
931	B.39.01	E83901
932	B.39.02	E83902
933	B.39.03	E83903
934	B.39.04	E83903A
935	B.39.05	E83905
936	B.39.06	E83906
937	C.03.01	E70301
938	C.03.02	E70302
939	C.03.03	E70303
940	C.03.04	E70303A
941	C.03.05	E70305
942	C.03.06	E70306
943	C.03.07	E70307
944	C.03.08	E70308
945	C.03.09	E70310
946	C.03.10	E70311
947	C.03A.01	E703A01
948	C.03A.02	E703A02
949	C.03A.03	E703A03
950	C.03A.04	E703A03A
951	C.03A.05	E703A05
952	C.03A.06	E703A06
953	C.03A.07	E703A07
954	C.03A.08	E703A08
955	C.03A.09	E703A10
956	C.03A.10	E703A11
957	C.05.01	E70501
958	C.05.02	E70502
959	C.05.03	E70503
960	C.05.04	E70503A
961	C.05.05	E70505
962	C.05.06	E70506
963	C.05.07	E70507
964	C.05.08	E70508
965	C.05.09	E70510
966	C.05.10	E70511
967	C.06.01	E70601
968	C.06.02	E70602

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
969	C.06.03	E70603
970	C.06.04	E70603A
971	C.06.05	E70605
972	C.06.06	E70606
973	C.06.07	E70607
974	C.06.08	E70608
975	C.06.09	E70610
976	C.06.10	E70611
977	C.07.01	E70701
978	C.07.02	E70702
979	C.07.03	E70703
980	C.07.04	E70703A
981	C.07.05	E70705
982	C.07.06	E70706
983	C.07.07	E70707
984	C.07.08	E70708
985	C.07.09	E70710
986	C.07.10	E70711
987	C.08.01	E70801
988	C.08.02	E70802
989	C.08.03	E70803
990	C.08.04	E70803A
991	C.08.05	E70805
992	C.08.06	E70806
993	C.08.07	E70807
994	C.08.08	E70808
995	C.08.09	E70810
996	C.08.10	E70811
997	C.09.01	E70901
998	C.09.02	E70902
999	C.09.03	E70903
1000	C.09.04	E70903A
1001	C.09.05	E70905
1002	C.09.06	E70906
1003	C.09.07	E70907
1004	C.09.08	E70908
1005	C.09.09	E70910
1006	C.09.10	E70911
1007	C.10.01	E71001
1008	C.10.02	E71002
1009	C.10.03	E71003
1010	C.10.04	E71003A
1011	C.10.05	E71005
1012	C.10.06	E71006
1013	C.10.07	E71007
1014	C.10.08	E71008
1015	C.10.09	E71010
1016	C.10.10	E71011
1017	C.11.01	E71101

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1018	C.11.02	E71102
1019	C.11.03	E71103
1020	C.11.04	E71103A
1021	C.11.05	E71105
1022	C.11.06	E71106
1023	C.11.07	E71107
1024	C.11.08	E71108
1025	C.11.09	E71110
1026	C.11.10	E71111
1027	C.12.01	E71201
1028	C.12.02	E71202
1029	C.12.03	E71203
1030	C.12.04	E71203A
1031	C.12.05	E71205
1032	C.12.06	E71206
1033	C.12.07	E71207
1034	C.12.08	E71208
1035	C.12.09	E71210
1036	C.12.10	E71211
1037	C.12A.01	E712A01
1038	C.12A.02	E712A02
1039	C.12A.03	E712A03
1040	C.12A.04	E712A03A
1041	C.12A.05	E712A05
1042	C.12A.06	E712A06
1043	C.12A.07	E712A07
1044	C.12A.08	E712A08
1045	C.12A.09	E712A10
1046	C.12A.10	E712A11
1047	C.12B.01	E712B01
1048	C.12B.02	E712B02
1049	C.12B.03	E712B03
1050	C.12B.04	E712B03A
1051	C.12B.05	E712B05
1052	C.12B.06	E712B06
1053	C.12B.07	E712B07
1054	C.12B.08	E712B08
1055	C.12B.09	E712B10
1056	C.12B.10	E712B11
1057	C.15.01	E71501
1058	C.15.02	E71502
1059	C.15.03	E71503
1060	C.15.04	E71503A
1061	C.15.05	E71505
1062	C.15.06	E71506
1063	C.15.07	E71507
1064	C.15.08	E71508
1065	C.15.09	E71510
1066	C.15.10	E71511

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1067	C.16.01	E71601
1068	C.16.02	E71602
1069	C.16.03	E71603
1070	C.16.04	E71603A
1071	C.16.05	E71605
1072	C.16.06	E71606
1073	C.16.07	E71607
1074	C.16.08	E71608
1075	C.16.09	E71610
1076	C.16.10	E71611
1077	C.17.01	E71701
1078	C.17.02	E71702
1079	C.17.03	E71703
1080	C.17.04	E71703A
1081	C.17.05	E71705
1082	C.17.06	E71706
1083	C.17.07	E71707
1084	C.17.08	E71708
1085	C.17.09	E71710
1086	C.17.10	E71711
1087	C.18.01	E71801
1088	C.18.02	E71802
1089	C.18.03	E71803
1090	C.18.04	E71803A
1091	C.18.05	E71805
1092	C.18.06	E71806
1093	C.18.07	E71807
1094	C.18.08	E71808
1095	C.18.09	E71810
1096	C.18.10	E71811
1097	C.19.01	E71901
1098	C.19.02	E71902
1099	C.19.03	E71903
1100	C.19.04	E71903A
1101	C.19.05	E71905
1102	C.19.06	E71906
1103	C.19.07	E71907
1104	C.19.08	E71908
1105	C.19.09	E71910
1106	C.19.10	E71911
1107	C.20.01	E72003
1108	C.20.02	E72003A
1109	C.20.03	E72005
1110	C.20.04	E72006
1111	C.20.05	E72007
1112	C.20.06	E72008
1113	C.20.07	E72010
1114	C.21.01	E72101
1115	C.21.02	E72102

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1116	C.21.03	E72103
1117	C.21.04	E72103A
1118	C.21.05	E72105
1119	C.21.06	E72106
1120	C.21.07	E72107
1121	C.21.08	E72108
1122	C.21.09	E72110
1123	C.21.10	E72111
1124	C.22.01	E72201
1125	C.22.02	E72202
1126	C.22.03	E72203
1127	C.22.04	E72203A
1128	C.22.05	E72205
1129	C.22.06	E72206
1130	C.22.07	E72207
1131	C.22.08	E72208
1132	C.22.09	E72210
1133	C.22.10	E72211
1134	C.23.01	E72301
1135	C.23.02	E72302
1136	C.23.03	E72303
1137	C.23.04	E72303A
1138	C.23.05	E72305
1139	C.23.06	E72306
1140	C.23.07	E72307
1141	C.23.08	E72308
1142	C.23.09	E72310
1143	C.23.10	E72311
1144	C.24.01	E72401
1145	C.24.02	E72402
1146	C.24.03	E72403
1147	C.24.04	E72403A
1148	C.24.05	E72405
1149	C.24.06	E72406
1150	C.24.07	E72407
1151	C.24.08	E72408
1152	C.24.09	E72410
1153	C.24.10	E72411
1154	C.25.01	E72501
1155	C.25.02	E72502
1156	C.25.03	E72503
1157	C.25.04	E72503A
1158	C.25.05	E72505
1159	C.25.06	E72506
1160	C.25.07	E72507
1161	C.25.08	E72508
1162	C.25.09	E72510
1163	C.25.10	E72511
1164	C.26.01	E72601

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1165	C.26.02	E72602
1166	C.26.03	E72603
1167	C.26.04	E72603A
1168	C.26.05	E72605
1169	C.26.06	E72606
1170	C.26.07	E72607
1171	C.26.08	E72608
1172	C.26.09	E72610
1173	C.26.10	E72611
1174	C.27.01	E72701
1175	C.27.02	E72702
1176	C.27.03	E72703
1177	C.27.04	E72703A
1178	C.27.05	E72705
1179	C.27.06	E72706
1180	C.27.07	E72707
1181	C.27.08	E72708
1182	C.27.09	E72710
1183	C.27.10	E72711
1184	C.28.01	E72801
1185	C.28.02	E72802
1186	C.28.03	E72803
1187	C.28.04	E72803A
1188	C.28.05	E72805
1189	C.28.06	E72806
1190	C.28.07	E72807
1191	C.28.08	E72808
1192	C.28.09	E72810
1193	C.28.10	E72811
1194	C.29.01	E72901
1195	C.29.02	E72902
1196	C.29.03	E72903
1197	C.29.04	E72903A
1198	C.29.05	E72905
1199	C.29.06	E72906
1200	C.29.07	E72907
1201	C.29.08	E72908
1202	C.29.09	E72910
1203	C.29.10	E72911
1204	C.30.01	E73001
1205	C.30.02	E73002
1206	C.30.03	E73003
1207	C.30.04	E73003A
1208	C.30.05	E73005
1209	C.30.06	E73006
1210	C.30.07	E73007
1211	C.30.08	E73008
1212	C.30.09	E73010
1213	C.30.10	E73011

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1214	C.31.01	E73101
1215	C.31.02	E73102
1216	C.31.03	E73103
1217	C.31.04	E73103A
1218	C.31.05	E73105
1219	C.31.06	E73106
1220	C.31.07	E73107
1221	C.31.08	E73108
1222	C.31.09	E73110
1223	C.31.10	E73111
1224	C.32.01	E73201
1225	C.32.02	E73202
1226	C.32.03	E73203
1227	C.32.04	E73203A
1228	C.32.05	E73205
1229	C.32.06	E73206
1230	C.32.07	E73207
1231	C.32.08	E73208
1232	C.32.09	E73210
1233	C.32.10	E73211
1234	C.33.01	E73301
1235	C.33.02	E73302
1236	C.33.03	E73303
1237	C.33.04	E73303A
1238	C.33.05	E73305
1239	C.33.06	E73306
1240	C.33.07	E73307
1241	C.33.08	E73308
1242	C.33.09	E73310
1243	C.33.10	E73311
1244	C.34.01	E73401
1245	C.34.02	E73402
1246	C.34.03	E73403
1247	C.34.04	E73403A
1248	C.34.05	E73405
1249	C.34.06	E73406
1250	C.34.07	E73407
1251	C.34.08	E73408
1252	C.34.09	E73410
1253	C.34.10	E73411
1254	C.35.01	E73501
1255	C.35.02	E73502
1256	C.35.03	E73503
1257	C.35.04	E73503A
1258	C.35.05	E73505
1259	C.35.06	E73506
1260	C.35.07	E73507
1261	C.35.08	E73508
1262	C.35.09	E73510

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1263	C.35.10	E73511
1264	C.36.01	E73601
1265	C.36.02	E73602
1266	C.36.03	E73603
1267	C.36.04	E73603A
1268	C.36.05	E73605
1269	C.36.06	E73606
1270	C.36.07	E73607
1271	C.36.08	E73608
1272	C.36.09	E73610
1273	C.36.10	E73611
1274	C.37.01	E73701
1275	C.37.02	E73702
1276	C.37.03	E73703
1277	C.37.04	E73703A
1278	C.37.05	E73705
1279	C.37.06	E73707
1280	D.03.01	E60302
1281	D.03.02	E60303
1282	D.03.03	E60303A
1283	D.03.04	E60305
1284	D.03.05	E60306
1285	D.03.06	E60307
1286	D.03.07	E60308
1287	D.03.08	E60309
1288	D.03.09	E60310
1289	D.03.10	E60311
1290	D.03.11	E60312
1291	D.03.12	E60312A
1292	D.03.13	E60312B
1293	D.03.14	E60315
1294	D.03.15	E60316
1295	D.03A.01	E603A01
1296	D.03A.02	E603A02
1297	D.03A.03	E603A03
1298	D.03A.04	E603A03A
1299	D.03A.05	E603A05
1300	D.03A.06	E603A06
1301	D.03A.07	E603A07
1302	D.03A.08	E603A08
1303	D.03A.09	E603A09
1304	D.03A.10	E603A10
1305	D.03A.11	E603A11
1306	D.03A.12	E603A12
1307	D.03A.13	E603A12A
1308	D.03A.14	E603A12B
1309	D.03A.15	E603A15
1310	D.03A.16	E603A16
1311	D.05.01	E60501

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1312	D.05.02	E60502
1313	D.05.03	E60503
1314	D.05.04	E60503A
1315	D.05.05	E60505
1316	D.05.06	E60506
1317	D.05.07	E60507
1318	D.05.08	E60508
1319	D.05.09	E60509
1320	D.05.10	E60510
1321	D.05.11	E60511
1322	D.05.12	E60512
1323	D.05.13	E60512A
1324	D.05.14	E60512B
1325	D.05.15	E60515
1326	D.05.16	E60516
1327	D.06.01	E60601
1328	D.06.02	E60602
1329	D.06.03	E60603
1330	D.06.04	E60603A
1331	D.06.05	E60605
1332	D.06.06	E60606
1333	D.06.07	E60607
1334	D.06.08	E60608
1335	D.06.09	E60609
1336	D.06.10	E60610
1337	D.06.11	E60611
1338	D.06.12	E60612
1339	D.06.13	E60612A
1340	D.06.14	E60612B
1341	D.06.15	E60615
1342	D.06.16	E60616
1343	D.07.01	E60701
1344	D.07.02	E60702
1345	D.07.03	E60703
1346	D.07.04	E60703A
1347	D.07.05	E60705
1348	D.07.06	E60706
1349	D.07.07	E60707
1350	D.07.08	E60708
1351	D.07.09	E60709
1352	D.07.10	E60710
1353	D.07.11	E60711
1354	D.07.12	E60712
1355	D.07.13	E60712A
1356	D.07.14	E60712B
1357	D.07.15	E60715
1358	D.07.16	E60716
1359	D.08.01	E60801
1360	D.08.02	E60802

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1361	D.08.03	E60803
1362	D.08.04	E60803A
1363	D.08.05	E60805
1364	D.08.06	E60806
1365	D.08.07	E60807
1366	D.08.08	E60808
1367	D.08.09	E60809
1368	D.08.10	E60810
1369	D.08.11	E60811
1370	D.08.12	E60812
1371	D.08.13	E60812A
1372	D.08.14	E60812B
1373	D.08.15	E60815
1374	D.08.16	E60816
1375	D.09.01	E60901
1376	D.09.02	E60902
1377	D.09.03	E60903
1378	D.09.04	E60903A
1379	D.09.05	E60905
1380	D.09.06	E60906
1381	D.09.07	E60907
1382	D.09.08	E60908
1383	D.09.09	E60909
1384	D.09.10	E60910
1385	D.09.11	E60911
1386	D.09.12	E60912
1387	D.09.13	E60912A
1388	D.09.14	E60912B
1389	D.09.15	E60915
1390	D.09.16	E60916
1391	D.10.01	E61001
1392	D.10.02	E61002
1393	D.10.03	E61003
1394	D.10.04	E61003A
1395	D.10.05	E61005
1396	D.10.06	E61006
1397	D.10.07	E61007
1398	D.10.08	E61008
1399	D.10.09	E61009
1400	D.10.10	E61010
1401	D.10.11	E61011
1402	D.10.12	E61012
1403	D.10.13	E61012A
1404	D.10.14	E61012B
1405	D.10.15	E61015
1406	D.10.16	E61016
1407	D.11.01	E61101
1408	D.11.02	E61102
1409	D.11.03	E61103

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1410	D.11.04	E61103A
1411	D.11.05	E61105
1412	D.11.06	E61106
1413	D.11.07	E61107
1414	D.11.08	E61108
1415	D.11.09	E61109
1416	D.11.10	E61110
1417	D.11.11	E61111
1418	D.11.12	E61112
1419	D.11.13	E61112A
1420	D.11.14	E61112B
1421	D.11.15	E61115
1422	D.11.16	E61116
1423	D.12.01	E61201
1424	D.12.02	E61202
1425	D.12.03	E61203
1426	D.12.04	E61203A
1427	D.12.05	E61205
1428	D.12.06	E61206
1429	D.12.07	E61207
1430	D.12.08	E61208
1431	D.12.09	E61209
1432	D.12.10	E61210
1433	D.12.11	E61211
1434	D.12.12	E61212
1435	D.12.13	E61212A
1436	D.12.14	E61212B
1437	D.12.15	E61215
1438	D.12.16	E61216
1439	D.12A.01	E612A01
1440	D.12A.02	E612A02
1441	D.12A.03	E612A03
1442	D.12A.04	E612A03A
1443	D.12A.05	E612A05
1444	D.12A.06	E612A06
1445	D.12A.07	E612A07
1446	D.12A.08	E612A08
1447	D.12A.09	E612A09
1448	D.12A.10	E612A10
1449	D.12A.11	E612A11
1450	D.12A.12	E612A12
1451	D.12A.13	E612A12A
1452	D.12A.14	E612A12B
1453	D.12A.15	E612A15
1454	D.12A.16	E612A16
1455	D.12B.01	E612B01
1456	D.12B.02	E612B02
1457	D.12B.03	E612B03
1458	D.12B.04	E612B03A

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1459	D.12B.05	E612B05
1460	D.12B.06	E612B06
1461	D.12B.07	E612B07
1462	D.12B.08	E612B08
1463	D.12B.09	E612B09
1464	D.12B.10	E612B10
1465	D.12B.11	E612B11
1466	D.12B.12	E612B12
1467	D.12B.13	E612B12A
1468	D.12B.14	E612B12B
1469	D.12B.15	E612B15
1470	D.12B.16	E612B16
1471	D.15.01	E61501
1472	D.15.02	E61502
1473	D.15.03	E61503
1474	D.15.04	E61503A
1475	D.15.05	E61505
1476	D.15.06	E61506
1477	D.15.07	E61507
1478	D.15.08	E61508
1479	D.15.09	E61509
1480	D.15.10	E61510
1481	D.15.11	E61511
1482	D.15.12	E61512
1483	D.15.13	E61512A
1484	D.15.14	E61512B
1485	D.15.15	E61515
1486	D.15.16	E61516
1487	D.16.01	E61601
1488	D.16.02	E61602
1489	D.16.03	E61603
1490	D.16.04	E61603A
1491	D.16.05	E61605
1492	D.16.06	E61606
1493	D.16.07	E61607
1494	D.16.08	E61608
1495	D.16.09	E61609
1496	D.16.10	E61610
1497	D.16.11	E61611
1498	D.16.12	E61612
1499	D.16.13	E61612A
1500	D.16.14	E61612B
1501	D.16.15	E61615
1502	D.16.16	E61616
1503	D.17.01	E61701
1504	D.17.02	E61702
1505	D.17.03	E61703
1506	D.17.04	E61703A
1507	D.17.05	E61705

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1508	D.17.06	E61706
1509	D.17.07	E61707
1510	D.17.08	E61708
1511	D.17.09	E61709
1512	D.17.10	E61710
1513	D.17.11	E61711
1514	D.17.12	E61712
1515	D.17.13	E61712A
1516	D.17.14	E61712B
1517	D.17.15	E61715
1518	D.17.16	E61716
1519	D.18.01	E61801
1520	D.18.02	E61802
1521	D.18.03	E61803
1522	D.18.04	E61803A
1523	D.18.05	E61805
1524	D.18.06	E61806
1525	D.18.07	E61807
1526	D.18.08	E61808
1527	D.18.09	E61809
1528	D.18.10	E61810
1529	D.18.11	E61811
1530	D.18.12	E61812
1531	D.18.13	E61812A
1532	D.18.14	E61812B
1533	D.18.15	E61815
1534	D.18.16	E61816
1535	D.19.01	E61901
1536	D.19.02	E61902
1537	D.19.03	E61903
1538	D.19.04	E61903A
1539	D.19.05	E61905
1540	D.19.06	E61906
1541	D.19.07	E61907
1542	D.19.08	E61908
1543	D.19.09	E61909
1544	D.19.10	E61910
1545	D.19.11	E61911
1546	D.19.12	E61912
1547	D.19.13	E61912A
1548	D.19.14	E61912B
1549	D.19.15	E61915
1550	D.19.16	E61916
1551	D.20.01	E62003
1552	D.20.02	E62003A
1553	D.20.03	E62005
1554	D.20.04	E62006
1555	D.20.05	E62007
1556	D.20.06	E62008

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1557	D.20.07	E62009
1558	D.20.08	E62010
1559	D.20.09	E62011
1560	D.20.10	E62012
1561	D.20.11	E62012A
1562	D.21.01	E62101
1563	D.21.02	E62102
1564	D.21.03	E62103
1565	D.21.04	E62103A
1566	D.21.05	E62105
1567	D.21.06	E62106
1568	D.21.07	E62107
1569	D.21.08	E62108
1570	D.21.09	E62109
1571	D.21.10	E62110
1572	D.21.11	E62111
1573	D.21.12	E62112
1574	D.21.13	E62112A
1575	D.21.14	E62112B
1576	D.21.15	E62115
1577	D.21.16	E62116
1578	D.22.01	E62201
1579	D.22.02	E62202
1580	D.22.03	E62203
1581	D.22.04	E62203A
1582	D.22.05	E62205
1583	D.22.06	E62206
1584	D.22.07	E62207
1585	D.22.08	E62208
1586	D.22.09	E62209
1587	D.22.10	E62210
1588	D.22.11	E62211
1589	D.22.12	E62212
1590	D.22.13	E62212A
1591	D.22.14	E62212B
1592	D.22.15	E62215
1593	D.22.16	E62216
1594	D.23.01	E62301
1595	D.23.02	E62302
1596	D.23.03	E62303
1597	D.23.04	E62303A
1598	D.23.05	E62305
1599	D.23.06	E62306
1600	D.23.07	E62307
1601	D.23.08	E62308
1602	D.23.09	E62309
1603	D.23.10	E62310
1604	D.23.11	E62311
1605	D.23.12	E62312

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1606	D.23.13	E62312A
1607	D.23.14	E62312B
1608	D.23.15	E62315
1609	D.23.16	E62316
1610	D.24.01	E62401
1611	D.24.02	E62402
1612	D.24.03	E62403
1613	D.24.04	E62403A
1614	D.24.05	E62405
1615	D.24.06	E62406
1616	D.24.07	E62407
1617	D.24.08	E62408
1618	D.24.09	E62409
1619	D.24.10	E62410
1620	D.24.11	E62411
1621	D.24.12	E62412
1622	D.24.13	E62412A
1623	D.24.14	E62412B
1624	D.24.15	E62415
1625	D.24.16	E62416
1626	D.25.01	E62501
1627	D.25.02	E62502
1628	D.25.03	E62503
1629	D.25.04	E62503A
1630	D.25.05	E62505
1631	D.25.06	E62506
1632	D.25.07	E62507
1633	D.25.08	E62508
1634	D.25.09	E62509
1635	D.25.10	E62510
1636	D.25.11	E62511
1637	D.25.12	E62512
1638	D.25.13	E62512A
1639	D.25.14	E62512B
1640	D.25.15	E62515
1641	D.25.16	E62516
1642	D.26.01	E62601
1643	D.26.02	E62602
1644	D.26.03	E62603
1645	D.26.04	E62603A
1646	D.26.05	E62605
1647	D.26.06	E62606
1648	D.26.07	E62607
1649	D.26.08	E62608
1650	D.26.09	E62609
1651	D.26.10	E62610
1652	D.26.11	E62611
1653	D.26.12	E62612
1654	D.26.13	E62612A

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1655	D.26.14	E62612B
1656	D.26.15	E62615
1657	D.26.16	E62616
1658	D.27.01	E62701
1659	D.27.02	E62702
1660	D.27.03	E62703
1661	D.27.04	E62703A
1662	D.27.05	E62705
1663	D.27.06	E62706
1664	D.27.07	E62707
1665	D.27.08	E62708
1666	D.27.09	E62709
1667	D.27.10	E62710
1668	D.27.11	E62711
1669	D.27.12	E62712
1670	D.27.13	E62712A
1671	D.27.14	E62712B
1672	D.27.15	E62715
1673	D.27.16	E62716
1674	D.28.01	E62801
1675	D.28.02	E62802
1676	D.28.03	E62803
1677	D.28.04	E62803A
1678	D.28.05	E62805
1679	D.28.06	E62806
1680	D.28.07	E62807
1681	D.28.08	E62808
1682	D.28.09	E62809
1683	D.28.10	E62810
1684	D.28.11	E62811
1685	D.28.12	E62812
1686	D.28.13	E62812A
1687	D.28.14	E62812B
1688	D.28.15	E62815
1689	D.28.16	E62816
1690	D.29.01	E62901
1691	D.29.02	E62902
1692	D.29.03	E62903
1693	D.29.04	E62903A
1694	D.29.05	E62905
1695	D.29.06	E62906
1696	D.29.07	E62907
1697	D.29.08	E62908
1698	D.29.09	E62909
1699	D.29.10	E62910
1700	D.29.11	E62911
1701	D.29.12	E62912
1702	D.29.13	E62912A
1703	D.29.14	E62912B

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1704	D.29.15	E62915
1705	D.29.16	E62916
1706	D.30.01	E63001
1707	D.30.02	E63002
1708	D.30.03	E63003
1709	D.30.04	E63003A
1710	D.30.05	E63005
1711	D.30.06	E63006
1712	D.30.07	E63007
1713	D.30.08	E63008
1714	D.30.09	E63009
1715	D.30.10	E63010
1716	D.30.11	E63011
1717	D.30.12	E63012
1718	D.30.13	E63012A
1719	D.30.14	E63012B
1720	D.30.15	E63015
1721	D.30.16	E63016
1722	D.31.01	E63101
1723	D.31.02	E63102
1724	D.31.03	E63103
1725	D.31.04	E63103A
1726	D.31.05	E63105
1727	D.31.06	E63106
1728	D.31.07	E63107
1729	D.31.08	E63108
1730	D.31.09	E63109
1731	D.31.10	E63110
1732	D.31.11	E63111
1733	D.31.12	E63112
1734	D.31.13	E63112A
1735	D.31.14	E63112B
1736	D.31.15	E63115
1737	D.31.16	E63116
1738	D.32.01	E63201
1739	D.32.02	E63202
1740	D.32.03	E63203
1741	D.32.04	E63203A
1742	D.32.05	E63205
1743	D.32.06	E63206
1744	D.32.07	E63207
1745	D.32.08	E63208
1746	D.32.09	E63209
1747	D.32.10	E63210
1748	D.32.11	E63211
1749	D.32.12	E63212
1750	D.32.13	E63212A
1751	D.32.14	E63212B
1752	D.32.15	E63215

Stt	Mã căn hộ (theo Công văn số 15586/SXD-QLXDCT ngày 08/5/2026 của Sở Xây dựng)	Mã căn hộ thương mại (do Chủ đầu tư đề xuất)
1753	D.32.16	E63216
1754	D.33.01	E63301
1755	D.33.02	E63302
1756	D.33.03	E63303
1757	D.33.04	E63303A
1758	D.33.05	E63305
1759	D.33.06	E63306
1760	D.33.07	E63307
1761	D.33.08	E63308
1762	D.33.09	E63309
1763	D.33.10	E63310
1764	D.33.11	E63311
1765	D.33.12	E63312
1766	D.33.13	E63312A
1767	D.33.14	E63312B
1768	D.33.15	E63315
1769	D.33.16	E63316
1770	D.34.01	E63401
1771	D.34.02	E63402
1772	D.34.03	E63403
1773	D.34.04	E63403A
1774	D.34.05	E63405
1775	D.34.06	E63406
1776	D.34.07	E63407
1777	D.34.08	E63408
1778	D.34.09	E63409
1779	D.34.10	E63410
1780	D.34.11	E63411
1781	D.34.12	E63412
1782	D.34.13	E63412A
1783	D.34.14	E63412B
1784	D.34.15	E63415
1785	D.34.16	E63416

Ghi chú: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Vũng Tàu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và phải cung cấp thông tin đầy đủ về vị trí, ký hiệu/mã căn hộ, diện tích, ... cho khách hàng mua nhà ở trong quá trình ký hợp đồng mua bán nhà ở.